

SƠ KẾT THI ĐUA NỘI QUY TUẦN 07 - HKI - NĂM HỌC 2020-2021

Kiểm diện tính từ 27/9/2018 đến 3/10/2018

Lỗi vi phạm nội quy và SDB tính từ CHIỀU 27/9/2018 đến SÁNG 4/10/2018

CHÍNH THỨC

GVCN	Lớp	Số điểm ban đầu	Sĩ số	Kiểm diện	VPCN +VPTT	SDB	Tổng điểm	Xếp hạng nhóm	Xếp hạng toàn trường	Nhóm
M.THƯ	10C4	4000	40	-60	-55	-35	96.25	13	34	1
HIỀN	10C5	3900	39	-10	-35	0	98.85	6	13	
NHI	10C6	4000	40	-15	-20	-5	99	3	9	
KIỀU	10C7	4000	40	-20	-70	0	97.75	12	25	
TÍN	10C8	4000	40	-30	-30	-10	98.25	9	20	
MỸ DUNG	10C9	4000	40	0	-60	-10	98.25	9	20	
HOA	10C10	4000	40	-5	-30	-10	98.88	5	12	
LÊ DUY	10C11	3900	39	-15	-30	-25	98.21	11	22	
NGỌC LÝ	10C12	4000	40	0	-20	-5	99.38	2	5	
VINH	10C13	3800	38	-25	-10	-5	98.95	4	10	
TUYẾT VI	10C14	3800	38	-20	-25	-10	98.55	7	14	
NHÂN	10C15	4000	40	0	0	-10	99.75	1	1	
THỦY LINH	10C16	4000	40	-20	-45	0	98.38	8	19	2
LAN (VĂN)	11B4	4200	42	-110	-335	0	89.4	10	40	
VIỆT	11B5	4200	42	-15	-40	-10	98.45	3	16	
NGỌC (SỬ)	11B6	4000	40	-115	-75	0	95.25	8	37	
KIM LINH	11B7	4200	42	-75	-60	-5	96.67	7	30	
HẢI VÂN	11B8	4100	41	-5	-65	-30	97.56	4	26	
NGÔ VÂN	11B9	4300	43	-95	-30	0	97.09	6	29	
TH.KHUƠNG	11B10	4200	42	-25	-10	-5	99.05	1	8	
MỘNG LINH	11B11	4200	42	-200	-90	-5	92.98	9	39	
PHƯƠNG ANH	11B12	3900	39	-40	-35	-35	97.18	5	27	
KIẾN	11B13	4100	41	-20	-25	0	98.9	2	11	3
LUYẾN	12A3	4000	40	-15	-115	-15	96.38	7	33	
DIỆP	12A4	3800	38	-30	-115	0	96.18	8	35	
TÌNH	12A5	3800	38	-45	-5	-10	98.42	3	17	
RI-A	12A6	3900	39	-40	-20	0	98.46	2	15	
PHI HÙNG	12A7	3800	38	-35	-100	0	96.45	6	32	
THU HỒNG	12A8	3900	39	0	-75	0	98.08	4	23	
DUNG (SỬ)	12A9	3700	37	-20	-85	0	97.16	5	28	
HÀNG	12A10	3700	37	-75	-70	0	96.08	9	36	
QUYNH (ĐIÀ)	12A11	3900	39	-25	-10	0	99.1	1	7	
NGUYỄN	12A12	3800	38	-245	-265	-5	86.45	10	41	4
NGỌC (AV)	10C1	4200	42	0	-5	-10	99.64	1	2	
TRÍ	10C2	4300	43	0	-25	0	99.42	3	4	
LOAN	10C3	4300	43	-15	-55	-20	97.91	6	24	
MỸ ANH	11B1	3700	37	-15	-5	0	99.46	2	3	
VIỆT NHI	11B2	4000	40	-25	-105	-5	96.63	7	31	
TÚ ANH	11B3	4000	40	-40	-155	0	95.13	8	38	
PHƯƠNG LAN	12A1	4100	41	-25	-5	0	99.27	4	6	
HỒNG NGỌC	12A2	3800	38	-45	-15	0	98.42	5	17	

TỔNG GIÁM THỊ

(đã ký)

Nguyễn Trang Hoàng

NGƯỜI TỔNG KẾT

(đã ký)

Lưu Ngọc Thanh Trâm